

Số: 1885.../BVĐHYD-QTTN
V/v mời chào giá

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp máy lạnh giấu trần nổi ống gió và các vật tư, phụ kiện để lắp đặt tại 2 phòng khám khu vực lầu 1 Khu A.
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian cung cấp hàng hóa: 15 ngày
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 10 giờ, ngày 13./05/2025
9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:
 - Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;
 - Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Quản trị tòa nhà (hầm 2 khu A) Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người liên hệ: Lê Thị Bích Đào

Số điện thoại: 0903 184 778

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J24-234-ltbdao).

**TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ TÒA NHÀ**



Nguyễn Anh Tuấn



PHỤ LỤC 1. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Đính kèm Công văn số 1885 /BVĐHYD-QTTN, ngày ..03 tháng 5. năm 2025)

I. PHẠM VI CUNG CẤP:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy lạnh giấu trần nổi ống gió, công suất 24.000 Btu/h	cái	1
2	Miệng gió loại 4 hướng 600 x 600	cái	6
3	Hộp miệng gió 460 x 460 x 150	cái	6
4	Ống gió mềm D250 mm	m	12
5	Van chỉnh gió D250 mm	cái	3
6	Hộp gió cấp/hồi máy lạnh	cái	2
7	Ống gió bịt đầu: 500 x 350 mm, dài 900 mm	ống	1
8	Ống đồng D10 và D16 bao gồm cách nhiệt	m	8

II. YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Bên mời thầu: Bệnh viện Đại học Y Dược TP.HCM;
- Địa điểm thực hiện: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP.HCM;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2. Yêu cầu kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
1	Máy lạnh giấu trần nổi ống gió, công suất 24.000 Btu/h	- Một chiều lạnh, âm trần nổi ống gió - Công suất làm lạnh tối đa: ≥ 25.900 Btu/h - Điện áp: 1 pha, 220V/50Hz - Môi chất lạnh: R32 - Độ ồn nguồn dàn lạnh (ở mức cao) tối đa: ≤ 58 dB(A) - Công suất tiêu thụ tối đa: ≤ 2.48 kW (Tương đương mã sản phẩm S-2430PF3H/U-24PR1H5 của hãng Panasonic)
2	Miệng gió loại 4 hướng 600 x 600	- Kích thước: 600 x 600 mm - Loại: 4 hướng

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Vật liệu: Khung bằng nhôm định hình, màu trắng, dày $\geq 1,2$ mm - Lõi nan được làm bằng nhôm dày ≥ 1 mm
3	Hộp miệng gió 460 x 460 x 150	- Kích thước: 460 x 460 x 150 mm (dài x rộng x cao) - Kích thước cổ: D250 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm, dày: $\geq 0,75$mm - Cách nhiệt dày ≥ 25 mm, 1 mặt tráng bạc (tương đương với nhãn hiệu Aeroform XLPE). - Phải phù hợp với kích thước của miệng gió 600 x 600 mm
4	Ống gió mềm D250 mm	- Kích thước: D250 mm - Vật liệu: Lá nhôm 4 lớp, dây thép lò xo mạ kẽm hoặc đồng. - Cách nhiệt dày ≥ 25 mm (bằng bông Polyester - Polyester wool insulation)
5	Van chỉnh gió D250 mm	- Kích thước: D250 mm, - Vật liệu: tôn mạ kẽm dày $\geq 0,75$ mm - Cách nhiệt dày ≥ 25 mm, 1 mặt tráng bạc (tương đương với nhãn hiệu Aeroform XLPE) - Bộ phận điều chỉnh: bằng tay gạt
6	Hộp gió cấp/hồi máy lạnh	- Vật liệu: Tôn mạ kẽm độ dày $\geq 0,58$mm - Hộp gió cấp có 3 cổ góp gió D250 mm - Cách nhiệt dày ≥ 25 mm, 1 mặt tráng bạc (tương đương với nhãn hiệu Aeroform XLPE) - Phù hợp với kích thước miệng gió cấp/hồi máy lạnh giấu trần nổi ống gió, có khớp nối mềm bằng bọt vải nổi ống gió (có cách nhiệt)
7	Ống gió bịt đầu: 500 x 350 mm, dài 900 mm	- Kích thước: 500 x 350 mm, dài 900 mm, bịt 1 đầu - Vật liệu: Tôn mạ kẽm độ dày $\geq 0,58$mm - 3 cổ góp gió D250 mm - Cách nhiệt dày ≥ 25 mm, 1 mặt tráng bạc (tương đương với nhãn hiệu Aeroform XLPE)
8	Ống đồng D10 và D16 bao gồm cách nhiệt	- Vật liệu: đồng - Kích thước: D10 (9.0 - 9.52 mm) dày ≥ 0.8 mm và D16 (15 - 15.88 mm) dày ≥ 0.8 mm, bao gồm cách nhiệt, simili và dây điện 2.5 mm²

1.2. Các yêu cầu khác

a) Yêu cầu về bảo hành

Tất cả các hàng hóa trên phải được bảo hành tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu (hoặc căn cứ theo thời hạn bảo hành của nhà sản xuất nếu thời hạn bảo hành dài hơn).

b) Yêu cầu về lắp đặt

Nhà thầu thực hiện việc cung cấp và lắp đặt tất cả các hàng hóa nêu trên như sau:

- Nhà thầu chuẩn bị đầy đủ vật tư phụ và trang bị các thiết bị liên quan để thực hiện việc lắp đặt tất cả các danh mục nêu trên.
- Lắp đặt theo bản vẽ đính kèm.

c) Yêu cầu khác

- Hàng hóa chào thầu phải mới 100%, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, sản xuất từ năm 2023 trở về sau.

- Hàng hóa phải có CO (đối với hàng nhập khẩu), CQ hoặc thư xác nhận chính hãng và phải luôn có sẵn để đáp ứng việc cung cấp, đổi trả và bảo hành kể từ lúc nhận được thông báo của Bệnh viện.

- Nhà thầu thực hiện tháo, lắp đặt hoàn thiện hàng hóa theo yêu cầu của Bệnh viện. Lắp đặt đúng hướng dẫn, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất, đáp ứng an toàn khi đưa vào sử dụng.

- Nhân sự của Nhà thầu phải tuân thủ tất cả các yêu cầu về an ninh, trật tự, an toàn vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy, đeo bảng tên trong quá trình làm việc tại Bệnh viện. Trong quá trình thực hiện công việc phải tuân thủ dưới sự giám sát và hướng dẫn từ nhân viên Bệnh viện. Trường hợp nhân sự vi phạm quy định, Nhà thầu có trách nhiệm yêu cầu nhân sự đó rời khỏi Bệnh viện ngay lập tức, đồng thời nhanh chóng bố trí nhân sự thay thế phù hợp để không làm gián đoạn tiến độ và chất lượng công việc.

- Trước khi bắt đầu công việc, nhà thầu cần kiểm tra và báo cáo tình trạng hiện tại của khu vực lắp đặt, bao gồm thiết bị, trần, tường và toàn bộ cơ sở vật chất xung quanh. Nếu phát hiện hư hỏng, nhà thầu cần báo ngay cho nhân viên Bệnh viện để xác nhận. Bên cạnh đó, nhà thầu phải tiến hành che chắn bảo vệ tài sản, tránh bụi bẩn làm ảnh hưởng đến các khu vực khác. Sau khi lắp đặt xong, nhà thầu phải dọn dẹp, vệ sinh sạch sẽ hàng hóa và khu vực lắp đặt, đồng thời kiểm tra, vận hành thiết bị để đảm bảo hoạt động ổn định và tiến hành bàn giao lại cho nhân viên Bệnh viện.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm thay thế, khắc phục và sửa chữa mọi hư hỏng hoặc sự cố phát sinh trong suốt quá trình thực hiện công việc (bao gồm các sự cố hoặc hư hỏng xảy ra do quá trình lắp đặt, do lỗi của Nhà thầu, hoặc do Nhà thầu không báo cáo các vấn đề tồn tại trước đó). Đồng thời, Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước mọi sự cố hoặc tai nạn phát sinh trong quá trình thực hiện công việc, bao gồm cả các sự cố liên quan đến bên thứ ba.

- Nhà thầu có thể khảo sát thực tế tại Bệnh viện.

CHỖ MIỄN

BỘ
BỆNH
TẠI HỌ
TP. HỒ
DUY

CÔNG TY:
 ĐỊA CHỈ:
 SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

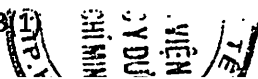
Đại chi: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Theo công văn mời chào giá số:/BVĐHYD-QTTN ngày / /2025 của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Model, mã hàng	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)	Ghi chú
1	Máy lạnh giấu trần nổi ống gió, công suất 24.000 Btu/h	- Một chiều lạnh, âm trần nổi ống gió - Công suất làm lạnh tối đa: ≥ 25.900 Btu/h - Điện áp: 1 pha, 220V/50Hz - Môi chất lạnh: R32 - Độ ồn nguồn dàn lạnh (ở mức cao) tối đa: ≤ 38 dB(A) - Công suất tiêu thụ tối đa: ≤ 2.48 kW (Tương đương mã sản phẩm S-2430PF3H/U-24PR1H5 của hãng Panasonic)				cái	1			
2	Miệng gió loại 4 hướng 600 x 600	- Kích thước: 600 x 600 mm - Loại: 4 hướng - Vật liệu: Khung bằng nhôm định hình, màu trắng, dày $\geq 1,2$ mm - Lõi nan được làm bằng nhôm dày ≥ 1 mm				cái	6			
3	Hộp miệng gió 460 x 460 x 150	- Kích thước: 460 x 460 x 150 mm (dài x rộng x cao) - Kích thước cổ: D250 mm - Vật liệu: tôn mạ kẽm, dày: $\geq 0,75$ mm - Cách nhiệt dày ≥ 25 mm, 1 mặt tráng bạc (tương đương với nhãn hiệu Aeroform XLPE). - Phải phù hợp với kích thước của miệng gió 600 x 600 mm				cái	6			
4	Ống gió mềm D250 mm	- Kích thước: D250 mm - Vật liệu: Lá nhôm 4 lớp, dây thép lò xo mạ kẽm hoặc đồng. - Cách nhiệt dày ≥ 25 mm (bằng bông Polyester - Polyester wool insulation)				Mét	12			



BM: CVĐT.03(1)

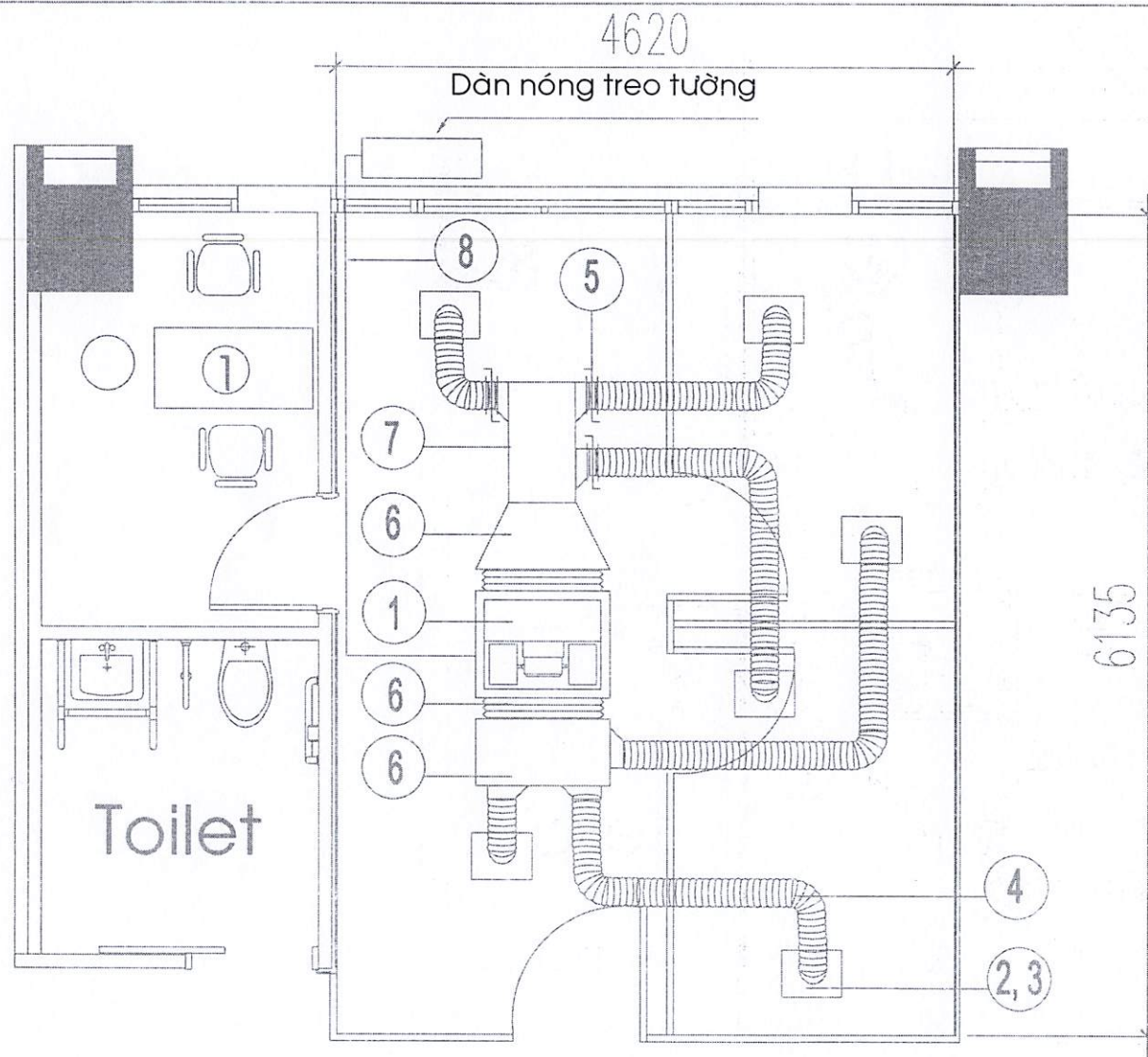


TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Model, mã hàng	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)	Ghi chú
5	Van chỉnh gió D250 mm	- Kích thước: D250 mm, - Vật liệu: tôn mạ kẽm dày $\geq 0,75$ mm - Cách nhiệt dày ≥ 25 mm, 1 mặt tráng bạc (tương đương với nhãn hiệu Aeroform XLPE) - Bộ phận điều chỉnh: bằng tay gạt				cái	3			
6	Hộp gió cấp/hồi máy lạnh	- Vật liệu: Tôn mạ kẽm độ dày $\geq 0,58$ mm - Hộp gió cấp có 3 cổ góp gió D250 mm - Cách nhiệt dày ≥ 25 mm, 1 mặt tráng bạc (tương đương với nhãn hiệu Aeroform XLPE) - Phù hợp với kích thước miệng gió cấp/hồi máy lạnh giấu trần nổi ống gió, có khớp nối mềm bằng bọt vải nổi ống gió (có cách nhiệt)				cái	2			
7	Ống gió bịt đầu: 500 x 350 mm, dài 900 mm	- Kích thước: 500 x 350 mm, dài 900 mm, bịt 1 đầu - Vật liệu: Tôn mạ kẽm độ dày $\geq 0,58$ mm - 3 cổ góp gió D250 mm - Cách nhiệt dày ≥ 25 mm, 1 mặt tráng bạc (tương đương với nhãn hiệu Aeroform XLPE)				ống	1			
8	Ống đồng D10 và D16 bao gồm cách nhiệt	- Vật liệu: đồng - Kích thước: D10 (9.0 - 9.52 mm) dày ≥ 0.8 mm và D16 (15 - 15.88 mm) dày ≥ 0.8 mm, bao gồm cách nhiệt, simili và dây điện 2.5 mm ²				m	8			

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực 06 tháng kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.
- Các yêu cầu khác:

Ngày ... tháng năm 2025
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 (Ký tên và đóng dấu)



PHÒNG QUẢN TRỊ TÒA NHÀ

VỀ

TRẦN HOÀNG VŨ

BẢN VẼ

BỐ TRÍ MÁY LẠNH VÀ MIỆNG GIÓ
PHÒNG KHÁM MỜI LẦU 1

HIỆU CHỈNH :

BẢN VẼ SỐ : CKKB

HOÀN THÀNH : NGÀY 20 - 03 - 2025

8	Ống đồng 10/16 mm, kèm ống thoát nước ngưng		8 mét
7	Ống gió KT: 500x350mm dài 900mm	Vật liệu tôn mạ kẽm	1 Ống
6	Hộp gió cấp/hồi máy lạnh	Vật liệu tôn mạ kẽm	2 cái
5	Van chỉnh gió D250mm	Động mở bằng tay gạt	3 Cái
4	Ống gió mềm đường kính 250		12 Mét
3	Hộp miệng gió KT: 460x460x150mm	Tôn mạ kẽm, kèm cách nhiệt dày 25mm	6 Cái
2	Miệng gió KT: 600x600mm		6 Cái
1	Máy lạnh giấu trần nổi ống gió	Công suất 24.000 Btu/h	1 Cái
STT	Tên chi tiết	Quy cách	Số lượng

BỐ TRÍ MÁY LẠNH VÀ MIỆNG GIÓ
PHÒNG KHÁM MỜI LẦU 1

TỈ LỆ : 1/100